

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CỜ ĐỎ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP. CẦN THƠ

Bản án số: 41/2019/HS-ST

Ngày 04-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Viễn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thơm

2. Ông Lương Hùng Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tùng Linh.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/HSST-QĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn N sinh năm 1976. Nơi cư trú: Khóm TT, phường A, Thị xã NB, tỉnh ST; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Phan Minh Đ (chết) và bà Nguyễn Kim X (chết); anh chị em ruột có 09 người lớn nhất sinh năm 1951, nhỏ nhất sinh năm 1978.

Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 27/5/1996 bị Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt tù chung thân về tội giết người. Chấp hành án đến ngày 30/8/2010 được đặc xá, án tích đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 12/8/2019 đến nay.

Bị cáo “có mặt”.

- Người bị hại: Chị Phan Thị T sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp 1, xã TH, huyện CD, thành phố Cần Thơ “có mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Đ sinh năm 1961. Nơi cư trú: Khu vực TQ 1, phường TH, quận TN, thành phố Cần Thơ “có mặt”.

Anh Lê Thành T sinh năm 1980. Nơi cư trú: Ấp 1, xã TH, huyện CD, thành phố Cần Thơ “vắng mặt”

- *Người làm chứng:*

Ông Phan Hồng T sinh năm 1955. Nơi cư trú: Khu vực TQ1, phường TH, quận TN, thành phố Cần Thơ “vắng mặt”

Anh Trần Quang T sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp 1, xã TH, huyện CD, thành phố Cần Thơ “vắng mặt”

Anh Nguyễn Văn Phúc Đ sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khu vực TH, phường LH, quận OM, thành phố Cần Thơ “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đó, giữa bị cáo N và chị dâu là bà Nguyễn Thị Đ có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã liên quan đến việc nuôi vịt. Đến khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 02/4/2018 chị Nguyễn Thị T con bà Đ đến gặp bị cáo để nói chuyện. Lờ qua tiếng lại nên giữa bị cáo và chị T cự cãi lớn tiếng. Bực tức bị cáo lấy cây dao Thái Lan dài khoảng 0,3cm x 25cm đâm bà Đ nhưng không trúng. Thấy vậy, chị T chạy đến can ngăn thì bị cáo cầm dao đâm trúng tay trái chị T gây thương tích. Trong lúc bà Đ đang xem vết thương cho chị T thì bị cáo từ phía sau dùng dao đâm vào vai trái bà Đ. Do bị cáo quá mạnh động nên bà Đ và chị T bỏ chạy. Sau khi gây thương tích cho bà Đ và chị T xong bị cáo tiếp tục vào phòng ngủ của chị T đập phá làm hư hỏng màn hình ti vi hiệu Sony 40 inch của chị T. Sau khi gây án, bị cáo ném con dao xuống ao gần nhà chị T rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 12/8/2019 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/TgT ngày 03/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho chị T là 7%.

Theo Kết luận định giá tài sản số 13/KL.HĐ-ĐG ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ kết luận: 01 màn hình ti vi hiệu Sony loại 40 inch có giá trị 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra chị T yêu cầu khởi tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích và tội cố ý làm hư hỏng tài sản và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Ngày 08/3/2019 chị T làm đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo về tội cố ý gây thương tích. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho chị T với số tiền 25.000.000 đồng.

Đối với bà Đ do thương tích nhẹ nên bà Đ không yêu cầu giám định, không yêu cầu xử lý bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Phan Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, luận tội và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Qua đối chiếu quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nhận thấy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo thống nhất nội dung cáo trạng truy tố bị cáo và khai nhận: bị cáo có mâu thuẫn với bà Đ và chị T về việc nuôi vịt nên đôi bên có lời qua tiếng lại, cãi vã nhau. Trong lúc bức tức bị cáo dùng dao đâm trúng bà Đ và chị T gây thương tích. Sau khi bà Đ và chị T bỏ chạy, bị cáo tiếp tục vào phòng chị T đập phá tài sản làm hỏng ti vi của chị T. Sau khi gây án xong bị cáo ném dao xuống ao gần đó rồi bỏ trốn. Tháng 8/2019 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã.

Xét thấy, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì một chút mâu thuẫn nhỏ cố tình đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm mất an ninh trật tự ở địa phương. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thiệt hại tài sản mà bị cáo gây ra cho bị hại là 8.000.000đồng. Hành vi bị cáo thực hiện Đ yếu cấu cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ ruột thịt với nhau nhưng chỉ vì một chút mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo có những hành xử không đúng mực, không những dùng dao đâm chính chị dâu và cháu ruột của mình mà còn đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác trái pháp luật. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù chung thân về tội giết người,

được đặc xá về địa phương nhưng không lấy đó mà sửa đổi bản thân sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người không biết chữ, nhận thức pháp luật kém. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân địa phương nơi cư trú hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện CD;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện CD;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CD;
- Chi cục THADS sự huyện CD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Minh Viễn